

CU-PH

《パイプ》

●ステンレス304スペーサー (中空・パイプ) ●SUS304 spacer (Pipe) ●不锈钢304隔离柱 (管型)

仕様

- ・材質/ステンレス鋼 (SUS304)
- ・処理/脱脂
- ・RoHS対応製品



CU-2000PH (M=2用)		L	品番	L	品番	L	品番
	2	CU-2002PH	7.5	CU-2007.5PH	16	CU-2016PH	
	2.5	CU-2002.5PH	8	CU-2008PH	17	CU-2017PH	
	3	CU-2003PH	8.5	CU-2008.5PH	18	CU-2018PH	
	3.5	CU-2003.5PH	9	CU-2009PH	19	CU-2019PH	
	4	CU-2004PH	9.5	CU-2009.5PH	20	CU-2020PH	
	4.5	CU-2004.5PH	10	CU-2010PH	21	CU-2021PH	
	5	CU-2005PH	11	CU-2011PH	22	CU-2022PH	
5.5	CU-2005.5PH	12	CU-2012PH	23	CU-2023PH		
6	CU-2006PH	13	CU-2013PH	24	CU-2024PH		
6.5	CU-2006.5PH	14	CU-2014PH	25	CU-2025PH		
7	CU-2007PH	15	CU-2015PH				

Lの公差 L=25迄±0.1

ご注文個数 50個~

CU-2600PH (M=2.6用)		L	品番	L	品番	L	品番
	2	CU-2602PH	8	CU-2608PH	18	CU-2618PH	
	2.5	CU-2602.5PH	8.5	CU-2608.5PH	19	CU-2619PH	
	3	CU-2603PH	9	CU-2609PH	20	CU-2620PH	
	3.5	CU-2603.5PH	9.5	CU-2609.5PH	25	CU-2625PH	
	4	CU-2604PH	10	CU-2610PH	30	CU-2630PH	
	4.5	CU-2604.5PH	11	CU-2611PH	31	CU-2631PH	
	5	CU-2605PH	12	CU-2612PH	32	CU-2632PH	
5.5	CU-2605.5PH	13	CU-2613PH	33	CU-2633PH		
6	CU-2606PH	14	CU-2614PH	34	CU-2634PH		
6.5	CU-2606.5PH	15	CU-2615PH	35	CU-2635PH		
7	CU-2607PH	16	CU-2616PH				
7.5	CU-2607.5PH	17	CU-2617PH				

Lの公差 L=30迄±0.1 L=31より±0.2

ご注文個数 50個~

CU-300PH (M=3用)		L	品番	L	品番	L	品番
	2	CU-302PH	19	CU-319PH	68	CU-368PH	
	2.5	CU-302.5PH	20	CU-320PH	70	CU-370PH	
	3	CU-303PH	21	CU-321PH	72	CU-372PH	
	3.5	CU-303.5PH	22	CU-322PH	75	CU-375PH	
	4	CU-304PH	23	CU-323PH	78	CU-378PH	
	4.5	CU-304.5PH	24	CU-324PH	80	CU-380PH	
	5	CU-305PH	25	CU-325PH	82	CU-382PH	
	5.5	CU-305.5PH	26	CU-326PH	85	CU-385PH	
	6	CU-306PH	27	CU-327PH	88	CU-388PH	
	6.5	CU-306.5PH	28	CU-328PH	90	CU-390PH	
	7	CU-307PH	29	CU-329PH	92	CU-392PH	
	7.5	CU-307.5PH	30	CU-330PH	95	CU-395PH	
	8	CU-308PH	35	CU-335PH	98	CU-398PH	
	8.5	CU-308.5PH	40	CU-340PH	100	CU-3100PH	
	9	CU-309PH	42	CU-342PH	105	CU-3105PH	
	9.5	CU-309.5PH	45	CU-345PH	110	CU-3110PH	
	10	CU-310PH	48	CU-348PH	115	CU-3115PH	
	11	CU-311PH	50	CU-350PH	120	CU-3120PH	
12	CU-312PH			125	CU-3125PH		
13	CU-313PH	52	CU-352PH	130	CU-3130PH		
14	CU-314PH	55	CU-355PH	135	CU-3135PH		
15	CU-315PH	58	CU-358PH	140	CU-3140PH		
16	CU-316PH	60	CU-360PH	145	CU-3145PH		
17	CU-317PH	62	CU-362PH	150	CU-3150PH		
18	CU-318PH	65	CU-365PH				

Lの公差 L=30迄±0.1 L=35~40迄±0.2
L=42~50迄±0.3 L=52より±0.4

ご注文個数 50個~

※但し、CU-352PH~CU-3150PH迄は、10個~

※ステンレス304スペーサーはハイグレードなステンレス鋼を使用しています。スペーサー本体にHの記号を刻印しています。